TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/**2023/HNGĐ-ST
Ngày: 04/5/2023
V/v: *"Xin ly hôn và nuôi con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Rạng Đông
2. Ông Dương Tấn Đấu

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Thuỷ - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Chung - Kiểm sát viên

Trong ngày 04/5/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Phú Quốc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 254/2022/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc: *"Xin ly hôn và nuôi con chung"*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số42/2023/QĐST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Tuyết N**, sinh năm 2001 (Có mặt).

Địa chỉ: Kp 9, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh KG.

2. Bị đơn: Ông **Hồ Văn L**, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 2, xã CC, thành phố PQ, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình tố tụng và tại phiên toà, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết N trình bày:

Năm 2019, tôi và chồng Hồ Văn L tự nguyện chung sống vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc nguyên nhân là do anh L thường xuyên ăn nhậu về chửi bới đánh đập tôi. Nhiều lần anh L say xỉn mất kiểm soát dùng dao đe doạ tôi. Vì nghĩ đến hạnh phúc gia đình và con nên tôi kéo dài cuộc sống hôn nhân cho đến nay nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, nếu có kéo dài

cũng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân cũng không đạt được nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi những vấn đề sau đây:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Văn L.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Nguyễn Hồ Anh K, sinh ngày 15/01/2021. Tôi có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồ Anh K đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Tôi xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hồ Văn L vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 03/02/2023 và tại biên bản hoà giải ngày 24/3/2023 trình bày: Về hôn nhân, con chung, tài sản chung, công nợ chung vợ tôi (N) trình bày là đúng. Nay vợ tôi xin ly hôn với tôi thì tôi đồng ý.

- Về con chung: Tôi xác nhận vợ chồng có 01 người con chung như lời trình bày của chị N. Tôi có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồ Anh K, sinh ngày 15/01/2021 cho đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Tôi xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc phát biểu quan điểm về việc tuân theo tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 9, 14 Luật Hôn nhân và gia đình, không công nhận quan hệ giữa bà N với ông L là vợ chồng.

Về con chung: Do cháu Nguyễn Hồ Anh K dưới 36 tháng tuổi, bà N đủ điều kiện nuôi con nên đề nghị căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu K cho bà N nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết N khởi kiện xin ly hôn và nuôi con chung với bị đơn ông Hồ Văn L nên quan hệ pháp luật tranh chấp xác định là "Xin ly hôn và nuôi con chung".

Bị đơn ông Hồ Văn L có địa chỉ tại xã CC, thành phố PQ. Căn cứ quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền

giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Hồ Văn L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX thống nhất xét xử vắng mặt Lý.

[3] Về nội dung vụ án: Năm 2019, bà Nguyễn Thị Tuyết N và ông Hồ Văn L tự nguyện chung sống như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn. Cho đến nay thì vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống không hạnh phúc nguyên nhân theo lời trình bày của bà N là do ông Lthường xuyên uống rượu về chửi mắng, đánh đập bà. Hiện hai người đã sống ly thân từ tháng 7/2022 cho đến nay. Nay bà N yêu cầu ly hôn thì ông L cũng đồng ý nhưng do hai người không có đăng ký kết hôn nên không có cơ sở để giải quyết cho ly hôn mà cần tuyên bố mối quan hệ giữa bà N và ông L không phải là vợ chồng.

Về con chung: Bà N và ông L xác nhận có 01 người con chung tên Nguyễn Hồ Anh K, sinh ngày 15/01/2021. Bà N và ông L đều yêu cầu được nuôi dưỡng cháu K đến tuổi trưởng thành. Xét thấy, cháu K hiện nay dưới 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Đồng thời, bà N cũng có đủ điều kiện để nuôi con nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giao cháu K cho bà N nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà N không có yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung và công nợ chung: Bà N và ông L xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Về án phí:

Bà N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ông Lkhông phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 157, 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, 14, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Tuyết N và ông Hồ Văn L là vợ chồng.

[2] Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hồ Anh K, sinh ngày 15/01/2021 cho bà Nguyễn Thị Tuyết N chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Vì lợi ích về mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con. Bà N và gia đình của bà N không được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm nom và chăm sóc con chung của ông L.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do bà N không có yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Bà N và ông L xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đồng. Bà N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000679 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang nay chuyển thành án phí. Như vậy, bà N đã nộp xong.

Ông Hồ Văn L không phải chịu án phí.

[6] Về quyền kháng cáo:

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS Tp. Phú Quốc;
- THA Tp. Phú Quốc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Trang